TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐCNTTLH	*Nguyên Bình, ngày 28 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32; 33; 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị N và anh M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 7 năm 2024 của chị N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên đương sự sau:

- ***Người khởi kiện:*** Chị **N**; sinh ngày 14/9/1991;

Địa chỉ: Tổ 5, phường Tân Thịnh, thành phố T, tỉnh T.

- ***Người bị kiện:*** Anh **M**; sinh ngày 01/6/1991;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024, cụ thể N sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị N và anh M cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị N và anh M cùng xác nhận anh chị có 01 con chung tên là Mạc Thảo V, sinh ngày 22/8/2011. Hiện nay, con đang sống với anh M tại xóm Đ, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Chị N, anh M thỏa thuận, sau khi ly hôn, anh M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 800.000^{đ}/tháng. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/9/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Hình thức cấp dưỡng trực tiếp hoặc chuyển khoản.

Sau khi ly hôn, chị N có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị N và anh M cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về chi phí hòa giải:* Chị N và anh M không phải chịu chi phí hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 9 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Minh Tâm,
- Hòa giải viên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch